

**Bản án số: 51 /2022/HS-ST
Ngày: 14/4/2022**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Văn Tàu và ông Nguyễn Đức Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lỗ Thị Kiều Oanh - thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa: Ông Đào Xuân Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2022/TLST-HS ngày 15/3/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐXXST-HS ngày 22/3/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị L, sinh năm 1970, giới tính: Nữ; HKTT và chỗ ở: Cụm 3 Q, Thôn V, huyện T, TP.Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 0/12; Đảng phái: không; con ông: Nguyễn Xuân H và bà: Vũ Thị T (đều đã chết); Chồng: Nguyễn Tiến V (đã chết); Con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1991; Tiền sự: không; Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2021//HS-ST ngày 19/03/2021, Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Hải Dương xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội: Trộm cắp tài sản;

Nhân thân: 1. Bản án hình sự sơ thẩm số 97/HSST ngày 07/06/2000, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt 03 tháng tù về tội: Cướp giật tài sản của công dân. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/07/2000; 2. Bản án hình sự sơ thẩm số 31/HSST ngày 30/08/2002, Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Phú Thọ xử phạt 09 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 31/08/2003; 3. Ngày 13/04/2018, Công an quận N, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (xử phạt 1.500.000 đồng). Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang, tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 31/12/2021 đến

nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội; Danh chỉ bản số 121 lập ngày 06/01/2022 tại công an quận Hà Đông. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người tham gia tố tụng khác:**

- Người bị hại: chị Lò Thị M, sinh năm 1999; trú tại: số 10, ngõ 1, phường H, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 31/12/2021, Nguyễn Thị L, sinh năm 1970, hộ khẩu thường trú: Cụm 3 thôn V, huyện T, TP.Hà Nội đi xe buýt từ nhà đến khu vực Cầu Đen, quận Hà Đông và một mình đi bộ đến chợ Hà Đông thuộc phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông với mục đích mua quần áo cho cháu. Khi L đang xem quần áo ở tại kiốt số 107 của tầng 2 chợ H thì L thấy chị Lò Thị M, sinh năm 1999, trú tại: số 10, ngõ 1, phường H, quận Hà Đông đang xem quần áo ở trong quầy, chị M để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax màu vàng ở túi áo khoác ngoài bên phải, chiếc điện thoại có hở một đầu ra ngoài. Thấy vậy, L nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên của chị M. L lấy chiếc điện thoại của chị M cầm trên tay và bỏ đi, khi L đi được khoảng 02m thì chị M phát hiện và hô hoán lên. Thấy bị phát hiện, L ném chiếc điện thoại vừa lấy được của chị M vào gian hàng bên cạnh (kiốt số 109) và bỏ đi. Lúc này, chị M chạy tới phát hiện chiếc điện thoại của mình nên chị M giữ L lại và báo Công an phường N đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng đã thu giữ: 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu vàng, đã qua sử dụng là tài sản Nguyễn Thị L đã chiếm đoạt của chị Lò Thị M.

Tại Kết luận định giá tài sản số 02 ngày 01/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hà Đông, kết luận: *01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu vàng, dung lượng bộ nhớ 265 Gb, IMEI: 356755853941XXX đã qua sử dụng trị giá 29.500.000 đồng.*

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS-HĐ ngày 11/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã nêu và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm x,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tổng hợp với hình phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội: Trộm cắp tài sản của Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2021//HS-ST ngày 19/03/2021 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Hải Dương xử phạt. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 30 tháng đến 33 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản không có ý kiến gì nên không đề nghị xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án hoàn toàn đúng với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 31/12/2021, tại kiốt 107 của tầng 2 chợ H, thuộc phường N, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, Nguyễn Thị L đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Lò Thị M tài sản là 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu vàng, dung lượng bộ nhớ 265 Gb, IMEI: 35675585394XXXX, đã qua sử dụng trị giá 29.500.000 đồng.

[3]. Hành vi trên của bị cáo là trái phép, đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của người khác về tài sản, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp chưa được xóa án tích. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đủ tác dụng giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Bị cáo phạm tội khi đang chấp hành hình phạt tù có thời hạn của Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2021/HS-ST ngày 19/03/2021 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Hải Dương. Nên hình phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” cần được chuyển thành hình phạt án giam, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của 2 bản án này theo quy định tại khoản 2 Điều 56 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại, bị cáo là con liệt sỹ nên Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm x,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Ngày 08/01/2021, chị Lò Thị M đã được nhận lại tài sản là 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu vàng, dung lượng bộ nhớ 265 Gb, IMEI: 356755853941xxx. Chị Mẫn không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

[7]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: bị cáo; người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Xử:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị L** phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm x, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị L** 15 (Mười lăm) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 15 tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2021/HS-ST ngày 19/03/2021 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Hải Dương; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam: 31/12/2021.

Áp dụng: Điều 331, Điều 333, Điều 336 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

- Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.
- Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.
- Người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội.;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- Công an quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- UBND xã/phường (thay TBKQXX)
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Mai